

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HS-ST

Ngày 19-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ, ông Quảng Văn Pậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2019/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đình B (tên gọi khác: không), sinh ngày 21/7/1980 tại huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đồng T, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Đình L, sinh năm 1953 và con bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Ngô Thị Thu H, sinh năm 1982, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân:

- Ngày 20/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 07/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị hại: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1988. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện

này: Tổ a, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 26/6/2019 Lê Đình B đi xe khách từ ngã tư Xuân Mai, thành phố Hà Nội đến thành phố Sơn La mục đích trộm cắp xe máy và lên nhà anh Bùi Lâm H trú tại huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La chơi. Trước khi đi B đã chuẩn bị và mang theo 01 (một) thanh cờ lê kim loại màu trắng bạc, loại 10-12, dài 13cm, nhãn hiệu ATC; 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình chữ L, một đầu dạng đặc hình trụ dài 13,2cm, một đầu dạng hình trụ rỗng dài 6,3cm thường gọi là tay công; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, hình lục giác, màu trắng bạc, dài 5,8cm, hai đầu có lỗ tròn; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, màu trắng bạc, dài 08cm, một đầu hình lục giác, một đầu dạng mỏng dẹt thường gọi là văm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày B có mặt tại bến xe khách Sơn La. Sau đó B thuê xe ôm đi lên trung tâm thành phố Sơn La để tìm quán ăn. Sau khi ăn xong B đi bộ ra đường để tìm đón xe khách đi huyện Thuận Châu lên nhà anh H. B đã đi vào trong một ngõ nhỏ thuộc tổ c, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, phát hiện 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 19P1-0205 (là tài sản của anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1988, trú tại: Tổ c, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La). B quan sát xung quanh không có người trông coi nên nảy ý định trộm cắp chiếc xe máy. B đi bộ lại gần đầu xe máy, dùng tay lắc nhẹ đầu xe phát hiện cổ xe không khóa, B lấy bộ đồ tay công và văm đã chuẩn bị từ trước cắm vào ổ khóa điện của chiếc xe. Sau đó dùng tay vặn một lần theo chiều kim đồng hồ thì mở được khóa điện xe máy, khi đã khởi động được xe B rút chiếc văm và tay công cho vào túi quần của mình và quay đầu xe rồi điều khiển xe máy đi lên huyện Thuận Châu. Khi đi đến Km 304+800 Quốc lộ 6, thành phố Sơn La thì bị tổ công tác tuần tra kiểm soát thuộc Đội 3, phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La dừng xe kiểm tra B không xuất trình được giấy tờ xe và đã khai nhận việc trộm cắp chiếc xe máy tại khu vực phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, Bính đã giao nộp cho tổ công tác chiếc xe máy và một số đồ vật liên quan.

Ngày 26/6/2019, anh Hoàng Xuân T phát hiện mất chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 19P1-0205, nên đã có đơn trình báo tại Công an phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La về việc mất tài sản và đề nghị điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Đình B đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 19P1-0205; 01 (một) thanh cờ lê kim loại màu trắng bạc, loại 10-12, dài 13cm, nhãn hiệu ATC; 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình chữ L, một đầu dạng đặc hình trụ dài 13,2cm, một đầu dạng hình trụ rỗng dài 6,3cm, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, hình lục giác, màu trắng bạc, dài 5,8cm, hai đầu có lỗ tròn, đã qua sử dụng;

01 (một) thanh kim loại dạng đặc, màu trắng bạc, dài 08cm, một đầu hình lục giác, một đầu dạng mỏng dẹt, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Fls màu trắng hồng, số imeil: 864212033093614, imei2: 864212033093606, đã qua sử dụng, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0968368285; 01 (một) sim điện thoại số 0911669113; số tiền 1.645.000đ (một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 27/6/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 1634/YCĐGTS đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ đen, số khung: 376257, số máy: 5475927, biển kiểm soát 19P1-0205.

Tại kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 26/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự UBND thành phố Sơn La, kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ đen, số khung: 376257, số máy: 5475927, biển kiểm soát 19P1-0205 mua và sử dụng từ năm 2007. Giá trị còn lại là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Ngày 27/6/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định trưng cầu giám định số 1645 đối với số tiền 1.645.000đ (một triệu sáu bốn mươi lăm nghìn đồng).

Kết luận giám định số 1227 ngày 04/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, kết luận: Số tiền thu giữ của bị cáo Lê Đình B là tiền thật.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lê Đình B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà vì đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Đình B từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc ngày 14/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La ra Quyết định xử lý vật chứng số 2190/XLVC, trả lại 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen BKS 19P1-0205 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hoàng Xuân T.

Trả lại bị cáo Lê Đình B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Fls màu hồng trắng, số imeil: 864212033093614, imei2: 864212033093606, đã qua sử dụng, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0968368285; 01 (một) sim điện thoại số

0911669113; số tiền 1.645.000đ (một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh cờ lê kim loại màu trắng bạc, loại 10-12, dài 13cm, nhãn hiệu ATC; 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình chữ L, một đầu dạng đặc hình trụ dài 13,2cm, một đầu dạng hình trụ rỗng dài 6,3cm, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, hình lục giác, màu trắng bạc, dài 5,8cm, hai đầu có lỗ tròn, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, màu trắng bạc, dài 08cm, một đầu hình lục giác, một đầu dạng mỏng dẹt, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc người bị hại anh Hoàng Xuân Tùng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá tài sản; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Hoàng Xuân T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa (tổng đạt trực tiếp) nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 26/6/2019 bị cáo Lê Đình B đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Hoàng Xuân Tùng là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen BKS 19P1-0205 có giá trị là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo cùng vật chứng thu giữ;
- Đơn trình báo, lời khai của bị hại anh Hoàng Xuân T.
- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/6/2019 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường.

- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu;
- Kết luận giá tài sản trong Tổ hình sự số 26/KL-HĐĐTGS ngày 24/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Lê Đình B phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo Lê Đình B đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 7.000.000,đ (bảy triệu đồng), vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có đầy đủ hiểu biết, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đình B không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, sống phụ thuộc gia đình, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho anh Hoàng Xuân T, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Vật chứng vụ án: 01 (một) thanh cờ lê kim loại màu trắng bạc, loại 10-12, dài 13cm, nhãn hiệu ATC; 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình chữ L, một đầu dạng đặc hình trụ dài 13,2cm, một đầu dạng hình trụ rỗng dài 6,3cm, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, hình lục giác, màu trắng bạc, dài 5,8cm, hai đầu có lỗ tròn, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại

dạng đặc, màu trắng bạc, dài 08cm, một đầu hình lục giác, một đầu dạng mỏng dẹt, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Fls màu trắng hồng, số imeil: 864212033093614, imei2: 864212033093606, đã qua sử dụng, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0968368285; 01 (một) sim điện thoại số 0911669113; số tiền 1.645.000đ (một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo Lê Đình B, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Đình B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 27/06/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cờ lê kim loại màu trắng bạc, loại 10-12, dài 13cm, nhãn hiệu ATC; 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình chữ L, một đầu dạng đặc hình trụ dài 13,2cm, một đầu dạng hình trụ rỗng dài 6,3cm; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, hình lục giác, màu trắng bạc, dài 5,8cm, hai đầu có lỗ tròn, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dạng đặc, màu trắng bạc, dài 08cm, một đầu hình lục giác, một đầu dạng mỏng dẹt, đều đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lê Đình B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPOFls màu trắng hồng, số imeil 864212033093614, imei2 864212033093606, gắn một sim điện thoại số 0968368285; 01 (một) sim điện thoại số 0911669113 đều đã qua sử dụng và số tiền 1.645.000đ (một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lê Đình B phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đình B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/9/2019); bị hại anh Hoàng Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AN.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng